

Bản án số: 208/2024/HS-ST

Ngày: 26/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tám
2. Bà Dương Thị Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Tú - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 214/2024/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với:

Bị cáo Viên Chí L, sinh năm 1985; NĐKNKTT: Xóm Đ, xã BH, huyện YT, tỉnh HB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Viên Văn T và bà Vũ Thị T; Vợ: Phạm Thị N; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/01/2022 bị TAND huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Đánh bạc”

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến ngày 04/01/2024 thay đổi bằng biện pháp “Bảo lãnh” (Có mặt)

Người bị hại: Công ty TNHH một thành viên PMHB

Địa chỉ trụ sở: Km ..., Quốc lộ ..., xã PP, huyện TL, tỉnh HB

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Quang T - Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền của công ty TNHH MTV PMHB; Đồng thời là người có QLNVLQ: Chị Lê Thị Xuân H, sinh năm 1965

Cư trú tại: MG... VC TH, phường ĐB, thành phố TH, tỉnh TH. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2020 Viên Chí L là người thu gom củ sắn tươi và bán cho công ty TNHH MTV PMHB của gia đình chị Lê Thị Xuân H, sinh năm 1965 (Cư trú tại: MG... VC TH, phường ĐB, thành phố TH, tỉnh TH).

Quá trình mua bán và thanh toán theo quy trình như sau: Sau khi L nhập sản cho công ty PMHB, nhân viên công ty xác nhận số lượng sản đã nhập, lập “Phiếu nhập kho” và gửi phiếu nhập kho cho chị H; Chị H căn cứ phiếu nhập kho thanh toán tiền cho L bằng hình thức chuyển tiền vào các tài khoản ngân hàng của L gồm: Tài khoản số 3008205012225 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam và tài khoản số 032809230001 mở tại Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt. Phần “nội dung chuyển khoản” chị H đều thể hiện rõ việc chuyển khoản thanh toán cho các số phiếu nhập kho cụ thể, sau đó chụp ảnh màn hình “giao dịch chuyển tiền thành công” gửi qua Zalo cho L.

Quá trình chuyển khoản thanh toán tiền hàng cho L, ngày 24/11/2020, ngày 25/11/2020 và ngày 15/12/2020 tại MG... VC TH, phường ĐB, thành phố TH, tỉnh TH, do nhầm lẫn nên chị H đã chuyển khoản thanh toán tiền lần thứ 2 cho cùng các phiếu nhập kho số 184, 187, 190, 206, 235, 236, 237 (đã thanh toán ngày 23/11/2020) và các phiếu nhập kho số 645, 662, 665, 677 (đã thanh toán ngày 14/12/2020). Tổng số tiền chuyển nhầm cho L là 423.200.000đ.

Ngày 15/01/2021 chị H phát hiện đã chuyển nhầm tiền khi thanh toán tiền hàng cho L nên đã liên hệ với L và đề nghị L trả lại cho công ty số tiền chị đã chuyển nhầm. Chị H cũng đã sao kê giao dịch chuyển khoản cho L để chứng minh. Biết việc chị H chuyển nhầm tiền nhưng do đã sử dụng số tiền này vào việc cá nhân nên sau nhiều lần chị H yêu cầu, đến tháng 11/2022 L mới trả được số tiền 120.000.000đ; Số tiền còn lại 303.200.000đ L hứa trả sau. Tuy nhiên sau đó chị H nhiều lần yêu cầu L vẫn khất lần trốn tránh không trả. Vì vậy ngày 30/10/2023 chị H làm đơn tố giác hành vi của L tại công an TP. Thanh Hoá. Ngày 12/12/2023 Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L.

Tại Cơ quan điều tra, Viên Chí L thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thanh toán cho Công ty PMHB toàn bộ số tiền còn thiếu 303.200.000đ và tiền lãi theo thoả thuận. Chị H (đại diện cho công ty PMHB) đã nhận lại toàn bộ số tiền L chiếm đoạt và tiền lãi, tổng là 380.000.000đ và không có yêu cầu gì thêm về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Tại Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 21/3/2024, Viện kiểm sát Nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Viên Chí L về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo khoản 2 Điều 176 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 176; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Viên Chí L từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Về bồi thường dân sự: Người bị hại, người có QLNVLQ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét; Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội; Lời nói sau cùng bị cáo cam kết chấp hành pháp luật và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Viên Chí L khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của bị cáo có đủ cơ sở khẳng định: Xuất phát từ việc mua bán hàng hóa giữa Viên Chí L với Công ty PMHB, trong quá trình thanh toán tiền hàng, ngày 24, 25/11/2020 và ngày 15/12/2020, chị Lê Thị Xuân H (người được công ty PMHB giao nhiệm vụ thanh toán tiền hàng) đã chuyển nhằm cho Viên Chí L số tiền 423.200.000đ. Mặc dù biết chủ sở hữu chuyển nhằm số tiền 423.200.000đ, song bị cáo L chỉ trả lại 120.000.000đ còn 303.200.000đ chủ sở hữu đã yêu cầu được nhận lại nhưng bị cáo cố tình không trả cho chủ sở hữu.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Viên Chí L theo khoản 2 điều 176 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, và để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện trả lại cho người bị hại toàn bộ số tiền chiếm giữ trái phép và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hai bên; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51- BLHS. Do đó HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu do đó cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe phòng ngừa đồng thời cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích.

[4] Về bồi thường dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 176; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Viên Chí L phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Viên Chí L 12 (Mười hai) tháng tù được trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến ngày 04/01/2024. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về phần dân sự: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận và bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm về dân sự, HĐXX không xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Viên Chí L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Viên Chí L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Công ty TNHH một thành viên PMHB, chị Lê Thị Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga